

Bản án số: 51/2021/HS-ST

Ngày: 11-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN YÊN, TỈNH YÊN BÁI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Lâm

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Tùng Lâm

2. Ông Phạm Thanh Châu Giang

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Tiến Thành, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Cao Cường, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, Tòa án nhân dân huyện Văn Yên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2021/TLST-HS, ngày 05 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2021/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Xuân T, Tên gọi khác: Không, sinh ngày 26 tháng 9 năm 1993, tại huyện V, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Tổ dân phố số 04, thị trấn M, huyện V, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thanh H1; Có vợ là: Nguyễn Như Q, sinh năm 2000 (đã ly hôn). Có 01 con sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Chưa có

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/6/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Bà Nguyễn Thanh H1, sinh năm 1966. Có mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố số 04, thị trấn M, huyện V, tỉnh Yên Bái

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 16/6/2021 Lê Xuân T đang ở nhà thì có người thanh niên tên T1 nhà ở xã Y, huyện V (T không biết địa chỉ cụ thể) gọi điện cho T nói “nay anh có tiền may sang đầu cầu M đón anh đi mua hàng về chơi” T đồng ý rồi điều

khởi xe mô tô nhãn hiệu Honda Waxe Alpha, biển kiểm soát 21E1-438.xx của gia đình sang đầu cầu A, huyện V đón T1. Khi gặp nhau T đưa xe cho T1 điều khiển còn T ngồi phía sau. Cả hai đi lên khu vực nghĩa trang thuộc Thôn 3, xã M, huyện V thì dừng lại, T xuống xe đứng đợi còn T1 gọi điện thoại cho ai đó rồi điều khiển xe mô tô đi khoảng 05 phút sau thì quay lại, đưa cho T 02 gói ma túy để pha chế cùng nhau sử dụng, T lấy mỗi gói một ít cho vào xilanh, số ma túy còn lại T đưa cho T1, khi T và T1 đang chuẩn bị sử dụng ma túy thì có hai người đàn ông cầm gậy đuổi đánh, T và T1 vứt xilanh có chứa ma túy rồi bỏ chạy. T chạy đến khu vực cầu V, xã M thì dừng lại gọi điện thoại cho T1 khoảng 05 phút sau T1 đến đón T rồi cả hai đi về. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày khi về đến Tổ dân phố số 01, thị trấn M, huyện V thì cả hai dừng lại vào quán nước ven đường, tại đây T1 đưa cho T vỏ bao thuốc lá bên trong có ma túy vừa mua trước đó, còn T1 đi sang quầy thuốc tân dược mua xilanh. T cầm vỏ bao thuốc lá mà T1 vừa đưa đút vào túi quần rồi đi sang bên kia đường thì bị cơ quan Công an huyện Văn Yên kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại túi quần phía trước bên trái đang mặc của T 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Hồng Hà bên trong có 01 gói giấy hai mặt có nhiều chữ họa tiết, màu sắc khác nhau bên trong có chất bột nén màu trắng; 01 gói giấy màu trắng mở ra bên trong có chất bột nén màu trắng; 02 gói nilon màu trắng bên trong có chất bột nén màu hồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ máy màu vàng, bàn phím nổi, màn hình màu và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, biển kiểm soát 21E1-438.xx. Công an huyện Văn Yên đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn vật chứng.

Tại bản Kết luận giám định số 355/GĐMT, ngày 25/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

1- Chất bột nén màu hồng thu giữ khi bắt quả tang Lê Xuân T có tổng khối lượng là: **0,14 gam (Không thấy mười bốn gam)**

- **0,08 gam** trích từ **0,14 gam** chất bột nén màu hồng gửi giám định là ma túy; loại **Methamphetamine**.

2- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Lê Xuân T có tổng khối lượng: **0,12 gam (Không thấy mười hai gam)**

- **0,08 gam** trích từ **0,12 gam** chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại **Heroine**.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Xuân T đã thành khẩn khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine và Heroine như đã nêu trên. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì

Bản cáo trạng số: 46/CT-VKS-VY ngày 04/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái. Truy tố bị cáo Lê Xuân T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Xuân T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

+ Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Xuân T từ **01 năm 06 tháng đến 02 năm tù**

Về vật chứng và án phí của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Lê Xuân T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Do nghiện ma túy, khoảng 20 giờ ngày 16/6/2021 Lê Xuân T cùng với người thanh niên tên T1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Aphal, biển kiểm soát 21E1-438.xx đến thôn 3, xã M, huyện V, tỉnh Yên Bái mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày sau khi mua được ma túy T và T1 quay về đến tổ dân phố 01, thị trấn M, huyện V T1 đưa cho T 01 vỏ bao thuốc lá Hồng Hà bên trong có ma túy, còn T1 đi sang quầy thuốc tân dược cạnh đó để mua xilanh, sau khi nhận ma túy T cất vào túi quần rồi đi bộ sang đường thì bị Công an huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái phát hiện bắt quả tang Lê Xuân T đang tàng trữ trên người **0,12 gam ma túy loại Heroine** và **0,14 gam loại ma túy Methamphetamine**. Hành vi của bị cáo đang tàng trữ 02 chất ma túy nên đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của bị cáo đang bị toàn xã hội bài trừ và lên án, đây là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác. Do đó, cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét về nhân thân bị cáo là người có sức khỏe, đủ năng lực nhận thức để điều chỉnh mọi hành vi hoạt động của bản thân, bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe của con người nhưng không tu dưỡng, rèn luyện bản thân nên bị nghiện chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân. Đây

thể hiện sự coi thường pháp luật, ý thức tu dưỡng và rèn luyện bản thân của bị cáo là rất kém. Do đó cần có một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có thể giáo dục, cải tạo được bị cáo và phòng chống tội phạm nói chung.

[5] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghiện chất ma túy không có tài sản, thu nhập nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án và các vấn đề khác:

+ Số lượng ma túy loại Methamphetamine và Heroine thu giữ của Lê Xuân T sau khi giám định còn lại **0,06 gam Methamphetamine và 0,04 gam Heroine** được niêm phong trong một phong bì mặt trước có ghi “Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Lê Xuân T- SN: 1993 - tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra tại tổ dân phố 01, thị trấn M, huyện V, tỉnh Yên Bái ngày 16/6/2021” (sau khi trích mẫu giám định). Mặt sau phong bì có chữ ký, họ và tên của những người tham gia niêm phong và bốn hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái cần tịch thu để tiêu hủy.

+ Đối với: 01 vỏ bao thuốc lá Hồng Hà xét thấy không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ máy màu vàng, màn hình màu, bàn phím nổi, máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của Lê Xuân T, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

+ Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Aphal, biển kiểm soát 21E-438.97 quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thanh H1 (là mẹ đẻ của Trường), nên Công an huyện Văn Yên đã trả lại cho chị Hải chiếc xe mô tô là phù hợp.

[8] Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của Lê Xuân T, T khai số ma túy này do nam thanh niên tên T1 đi mua về đưa cho T cầm để T1 đi mua xi lanh về cả hai cùng sử dụng nên T không biết số ma túy này T1 mua của ai, ở đâu nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác minh, xử lý.

+ Đối với người thanh niên tên T1, quá trình điều tra không xác định được họ, tên, địa chỉ của T1 ở đâu. Nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác minh, điều tra xử lý đối với T1 trong vụ án này.

[9] Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1 khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Xuân T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Xuân T **01 (một) năm 09 (chín) tháng tù.**

Thời hạn tù tính từ ngày 17 tháng 6 năm 2021 ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án và các vấn đề khác:

+ Tịch thu tiêu hủy: **0,06 gam Methamphetamine và 0,04 gam Heroine** được niêm phong trong một phong bì mặt trước có ghi “Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Lê Xuân T- SN: 1993 - tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra tại tổ dân phố 01, thị trấn M, huyện V, tỉnh Yên Bái ngày 16/6/2021” (sau khi trích mẫu giám định). Mặt sau phong bì có chữ ký, họ và tên của những người tham gia niêm phong và bốn hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái; 01 vỏ bao thuốc lá Hồng Hà.

+ Trả lại cho bị cáo Lê Xuân T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ máy màu vàng, màn hình màu, bàn phím nổi, máy cũ đã qua sử dụng.

4. Về án phí: Bị cáo Lê Xuân T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc thi bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Yên;
- CA huyện Văn Yên (2);
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Chi cục THADS huyện Văn Yên;
- Bị cáo; Người có QL\$NVLQ;
- THA phạt tù (2);
- Lưu HS, TA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Lâm

